

UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG MN HẠNH THÔNG TÂY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 174 /QĐ -MNHTT

Gò Vấp, ngày 25 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách Quý 2 năm 2023 của Trường Mầm Non Hạnh Thông Tây

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 137/2017/TT - BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài Chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT -BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ tình hình sử dụng ngân sách quý 1/2023 của Trường Mầm Non Hạnh Thông Tây;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách quý 2 năm 2023 của Trường Mầm Non Hạnh Thông Tây (theo biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Hình thức công khai: Công báo trong cuộc họp và niêm yết công khai

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hoàng Mai

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Trường Mầm Non Hạnh Thông Tây

Chương: 622

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2023

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Thực hiện Quý 2 năm 2023	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện quý 2 năm 2023	So sánh (%)	
					Dự toán	Cùng kỳ năm trước
		1	2	3	4 = 3/2	5 = 3/1
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí					
1	Số thu phí, lệ phí	204.440.000	1.299.000.000	324.750.000	25%	63%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại			84.853.996		
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN					
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước					
1	Chi quản lý hành chính					
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ					
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					
2	Nghiên cứu khoa học					
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ					
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng					
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề					
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
a)	Chi thường xuyên (nguồn 13)					
b)	10% tiết kiệm dự toán chi thường xuyên (không kể tiền lương, có tính chất lương) (nguồn 14)	828.981.982	623.646.000	623.646.000	100%	75%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.394.181.386	1.868.513.500	1.868.513.500	1,00	-
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					

4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
5	Chi bảo đảm xã hội					
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
6	Chi hoạt động kinh tế					
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường					
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin					
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn					
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao					
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
11	Chi Chương trình mục tiêu					
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia					
2	Chi Chương trình mục tiêu					

Người lập

///

Lê Thị Hạnh

Gò Vấp, Ngày 25 tháng 7 năm 2022



Hiệu trưởng

Nguyễn Thị Hoàng Mai

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG MẦM NON HẠNH THÔNG TÂY

**BẢNG THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSNN
QUÝ 2 NĂM 2023**

I. Tổng quan tình hình sử dụng dự toán năm 2023

	Nguồn 13 (chi thường xuyên)	Nguồn 14 (10% tiết kiệm dự toán chi thường xuyên) + NQ03	Nguồn 12 (chi không thường xuyên)
Tồn năm 2022 chuyển sang	3.000.000	-	
Dự toán giao trong năm 2023	-	2.494.584.000	7.376.854.000
Dự toán giao BS năm 2023			97.200.000
Dự toán đã sử dụng	-	828.981.982	3.868.228.231
+ Quý 1	0	0	1.578.446.845
+ Quý 2		828.981.982	2.289.781.386
+ Quý 3			
+ Quý 4			
Tồn cuối kỳ	3.000.000	1.665.602.018	3.605.825.769

II. Chi tiết tình hình sử dụng dự toán ngân sách theo nguồn kinh phí:

1/ Chi thường xuyên (nguồn 12) :

Mã nội dung kinh tế	Chỉ tiêu	Dự toán đã sử dụng	
		Quý 2/2023	Lũy kế từ đầu năm
B	C	5	6
6000	Tiền lương	522.376.660	1.041.728.083
6001	Lương theo ngạch, bậc	522.376.660	1.041.728.083
6050	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng	143.928.000	287.856.000
6051	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng	143.928.000	287.856.000
6100	Phụ cấp lương	411.243.403	747.800.886
6101	Phụ cấp chức vụ	9.834.000	19.668.000
6105	Phụ cấp làm đêm, thêm giờ	147.229.413	226.816.517
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	185.439.353	370.727.471
6113	Phụ cấp theo nghề, theo công việc	447.000	894.000
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung; PC thâm niên nghề	68.293.637	129.694.898
6200	Tiền thưởng	18.327.000	18.327.000
6201	Thưởng thường xuyên	18.327.000	18.327.000
6300	Các khoản đóng góp	174.941.591	347.552.554
6301	Bảo hiểm xã hội	130.275.652	258.815.726
6302	Bảo hiểm y tế	22.332.972	44.368.418

6303	Kinh phí công đoàn	14.888.642	29.578.931
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	7.444.325	14.789.479
6400	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	372.392.251	664.991.227
6449	Chi khác	372.392.251	664.991.227
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	11.092.481	11.092.481
6501	Tiền điện	11.092.481	11.092.481
6700	Công tác phí	9.000.000	18.000.000
6704	Khoản công tác phí	9.000.000	18.000.000
6750	Chi thuê mướn	5.300.000	5.300.000
6799	Chi phí thuê mướn khác	5.300.000	5.300.000
7750	Chi khác	725.580.000	725.580.000
7766	Cấp bù học phí cho CSGD theo chế độ	725.580.000	725.580.000
	Cộng	2.394.181.386	3.868.228.231

2/Chi thường xuyên (nguồn 14) :828.981.982

- Nghị quyết 03/2018 quý I/2023 : 828.981.982đồng.

3/Chi không thường xuyên (nguồn 12) :

- Hỗ trợ giáo viên dạy khuyết tật : 0 đồng

Người lập

UU

Lê Thị Hạnh

Gò Vấp, ngày 25 tháng 7 năm 2023

Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Hoàng Mai